



PHÂN TẦNG XÃ HỘI HỢP THỨC VÀ SỰ HÌNH THÀNH TẦNG LỚP XÃ HỘI ƯU TRỘI TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ Ở NƯỚC TA

GS.TS Nguyễn Đình Tấn*

Sau hơn 20 năm Đổi mới, "mở cửa", phát triển kinh tế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế, cơ cấu xã hội, giai cấp, giai tầng nước ta đã có nhiều biến đổi. Sự biến đổi này phản ánh một cách khách quan quá trình vận động biện chứng của xã hội. Biểu hiện rõ nét nhất, nổi bật nhất là những biến đổi trong cấu trúc "dọc" của xã hội. Đáng lưu ý hơn cả là sự hình thành cấu trúc phân tầng xã hội "hợp thức", cùng với nó là sự xuất hiện của tầng lớp xã hội "ưu trội".

Đây là những vấn đề chính trị, xã hội nổi bật phản ánh những vấn đề cấp thiết được Đảng, Nhà nước, các nhà hoạch định chính sách, các nhà khoa học, giới lý luận cũng như đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý từ trung ương đến địa phương chú trọng nghiên cứu và không ngừng đi sâu tìm hiểu. Vấn đề này cũng thu hút sự quan tâm nghiên cứu của các cơ quan chức năng, các cơ quan tham mưu, những cơ quan thực thi nhiệm vụ triển khai xây dựng và trực tiếp bảo vệ thành quả của sự nghiệp đổi mới, trong đó có lực lượng Công an nhân dân.

Bài viết này là một trong những nỗ lực của tác giả nhằm góp phần kiến giải những vấn đề lý luận và thực tiễn bức xúc nói trên.

1. Trước hết là những kiến giải về phân tầng xã hội hợp thức

Phân tầng xã hội hợp thức là một khái niệm được các nhà xã hội học nước ta đưa vào nội dung nghiên cứu chính thống trong chương trình đào tạo của Học

* Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh.

viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh trên một thập kỷ qua. Khái niệm này được các nhà khoa học trừu tượng hoá và "tách bóc" ra từ khái niệm phân tầng xã hội nói chung. Theo đó, phân tầng xã hội hợp thức cũng là một cấu trúc tầng bậc cao thấp, phản ánh sự khác nhau, sự không ngang bằng nhau giữa các thành viên trong xã hội về ba dấu hiệu chủ yếu: địa vị chính trị, địa vị kinh tế, địa vị xã hội. Tuy nhiên, cấu trúc tầng bậc này là "hợp thức", nó đối lập với phân tầng xã hội không hợp thức. Có nghĩa là, nó được hình thành **không phải** là do cách làm ăn phi pháp, luồn lọt, xu nịnh, gian dối, mách khoé, thủ đoạn hoặc do những hành vi sai trái, làm ăn bất chính mà có. Phân tầng xã hội hợp thức là một cấu trúc tầng bậc cao, thấp (trên, dưới) chủ yếu dựa vào sự khác biệt khách quan, tự nhiên giữa các thành viên trong xã hội về mặt năng lực (thể chất, trí tuệ), sự khác biệt về cái tài, cái đức và sự cống hiến, đóng góp thực tế của mỗi cá nhân cho xã hội.

Người nào có tài càng cao, đức càng rộng và sự cống hiến cho xã hội càng nhiều thì người đó càng xứng đáng đứng vào vị trí cao trong xã hội, xứng đáng được giao phó cho những quyền lực lớn, quan trọng để lãnh đạo, quản lý xã hội. Và đương nhiên họ cũng xứng đáng được xã hội coi trọng, suy tôn và được hưởng những lợi ích vật chất cao. Người nào tài đức trung bình và cống hiến cho xã hội ở mức trung bình thì cũng sẽ có những vị trí trung bình với sự đánh giá tương ứng mức độ những đóng góp trung bình của họ. Những người tài trí thấp, "tài hèn sức mọn", đóng góp cho xã hội ít thì đương nhiên sẽ đứng ở vị trí thấp, và họ được đánh giá, nhìn nhận một cách tương ứng với những gì mà họ có và làm cho xã hội. Thực chất sự phân tầng xã hội hợp thức vận hành theo nguyên tắc "làm theo năng lực, hưởng theo lao động" - nguyên tắc quan trọng nhất để nhận biết và phân biệt giữa công bằng xã hội và bất công bằng xã hội.

Rõ ràng rằng, với một nội hàm khái niệm như vậy, chúng ta có thể hiểu phân tầng xã hội hợp thức chính là trật tự xã hội lý tưởng của sự công bằng xã hội.

Đương nhiên, trong trường hợp này, phân tầng xã hội hợp thức là tích cực, là cần thiết là cái chúng ta ước muốn. Một xã hội như vậy sẽ tạo ra được động lực, nguồn xung lượng thúc đẩy xã hội tiến lên phía trước, nó sẽ góp phần tạo ra trật tự xã hội cũng như bộ mặt nhân văn, nhân bản, nhân ái cho xã hội; đồng thời khắc phục được những tư tưởng bảo thủ, ích kỷ, hẹp hòi, kèn cựa, đố kỵ, ganh ghét những người hơn mình. Mặt khác, nó sẽ tạo ra được chuẩn mực cho sự đánh giá xã hội cũng như sự tự đánh giá đúng bản thân. Các cá nhân vừa biết đặt ra cho mình những mục tiêu phấn đấu phù hợp vừa biết tự bằng lòng với những gì mình có, mình làm, không lười biếng, không ỷ lại song cũng không quá tham vọng so với năng lực và những điều kiện hiện có của họ. Một xã hội mà mỗi người đều tự

biết rõ mình, biết rõ người, biết tự đặt mình vào vị trí của người khác, biết nhìn nhận đánh giá bản thân từ vị trí mà xã hội giao phó, đồng thời hành động theo đúng vị thế, vai trò của mình theo cái danh, cái phận của bản thân thì chắc chắn rằng xã hội đó sẽ là một xã hội trật tự, kỷ cương, ổn định, công bằng và phát triển.

Với một xã hội có sự phân tầng xã hội hợp thức như vậy đương nhiên là chúng ta sẽ thừa nhận, ủng hộ và tìm cách bảo vệ. Hơn thế nữa, chúng ta cũng cần thiết phải tuyên truyền rộng rãi để đông đảo mọi người cùng thừa nhận, ủng hộ và cùng góp sức duy trì, củng cố, phát triển và bảo vệ một trật tự xã hội hợp thức. Đương nhiên với một xã hội như vậy thì nó cần được thiết chế hoá trong cuộc sống. Nhà nước cần phải tạo ra những hành lang pháp lý cần thiết rộng rãi, an toàn và cởi mở cho sự phân tầng xã hội, nơi mà mọi người đều được phát huy năng lực, cống hiến theo khả năng và được hưởng các lợi ích mà họ xứng đáng được hưởng theo đúng pháp luật của Nhà nước. Đối lập với phân tầng xã hội hợp thức là phân tầng xã hội không hợp thức.

Phân tầng xã hội không hợp thức có nghĩa là phân tầng không dựa trên sự khác biệt tự nhiên giữa các cá nhân, cũng không chủ yếu được tạo ra do sự khác nhau về tài đức và sự đóng góp cống hiến một cách thực tế của mỗi người cho xã hội. Phân tầng xã hội không hợp thức là phân tầng dựa vào những hành vi trái pháp luật, tham nhũng, lừa gạt, trộm cắp, buôn bán phi pháp để trở nên giàu có, luôn lột, xu nịnh, để có vị trí cao trong xã hội hoặc lười biếng, ỷ lại để rơi vào sự nghèo khổ, hèn kém (như đã phân tích ở trên).

Trong xã hội phân tầng không hợp thức thì kẻ bất tài, vô dụng vẫn có thể chiếm vị trí cao, họ vẫn có thể chiếm đoạt nhiều của cải, làm giàu bất chính và những người tài đức lại không được như vậy. Đây chính là sự bất công xã hội.

Trong xã hội phân tầng không hợp thức, kẻ lười biếng, vô đạo đức, bất tài vẫn có thể “ăn trên ngồi trốc”, hưởng thụ nhiều hơn những gì đáng được hưởng và hơn những người khác và có quyền lực chi phối người khác. Những người có tài đức có thể bị vùi dập, bị thiệt thòi và chịu nhiều cảnh âm ức, bất công, bị đối xử phân biệt, thậm chí bị ngược đãi bởi người bất tài luôn sợ người có tài nên hay tìm những thủ đoạn hèn hạ để đối phó. Như vậy, chúng ta có thể hiểu phân tầng xã hội không hợp thức là biểu hiện của sự bất công xã hội và đương nhiên là bất bình đẳng xã hội và vì vậy là tiêu cực, là sự kìm hãm sự phát triển của xã hội. Phân tầng xã hội không hợp thức là xiềng xích trói buộc những tiềm năng sáng tạo của các cá nhân, làm thui chột những năng lực thể chất và tinh thần của những người lao động chân chính, là nguyên nhân của những bất bình, xung đột xã hội dẫn đến sự mâu thuẫn, khủng hoảng xã hội. Trong trường hợp đặc biệt, nó sẽ tạo ra những đối kháng xã hội mà đỉnh cao là sự phá vỡ trật tự xã hội và sự rối loạn xã hội. Với xã hội phân tầng không hợp thức như vậy đương nhiên là không ai mong muốn, trừ những người nào đang được hưởng lợi từ sự phân tầng không hợp thức đó.

Cần thiết phải có sự phê phán một cách gay gắt trước công luận và hơn thế nữa, chúng ta đòi hỏi tầng lớp xã hội “ăn trên ngồi trốc” một cách bất hợp thức phải bị trừng phạt trước pháp luật. Kiên trì giáo dục những kẻ lười biếng, ỷ lại thậm chí cưỡng bức họ phải lao động, phải cải tạo một cách nghiêm khắc.

Đương nhiên, đối với những người nghèo khổ, yếu thế, bị rủi ro, tai nạn, thiếu vốn, thiếu kinh nghiệm lao động, chúng ta cần phải cứu mang, đùm bọc, giúp đỡ, cần tạo ra cho họ những điều kiện sinh kế cần thiết để họ có thể tự vươn lên thoát nghèo. Đối với những trường hợp đặc biệt, ví dụ, những gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công với cách mạng, những người rơi vào hoàn cảnh đặc biệt khó khăn thì Đảng và Nhà nước, cộng đồng cần đền ơn đáp nghĩa theo đúng truyền thống đạo lý “uống nước nhớ nguồn” của dân tộc ta.

2. Tầng lớp xã hội "ưu trội"

Khái niệm tầng lớp xã hội "ưu trội" liên quan đến khái niệm phân tầng xã hội hợp thức, đồng thời có quan hệ trực tiếp đến khái niệm *giai tầng xã hội*. Theo tác giả, sau hơn 20 năm đổi mới, cải cách, xây dựng nền kinh tế đa thành phần, phát triển kinh tế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế, hàng loạt các tác nhân kinh tế, xã hội tác động mạnh mẽ vào cơ cấu xã hội nước ta, cộng với những yếu tố nội sinh khác làm cho cơ cấu kinh tế xã hội của nước ta có những biến đổi mạnh mẽ. Mỗi giai cấp, tầng lớp không còn giữ nguyên như cũ mà được thay đổi một cách căn bản.

Cấu trúc xã hội không chỉ giản đơn được xem xét như một cấu trúc ngang (2 giai cấp, 1 tầng lớp và dường như đồng đều nhau, ngang bằng nhau) hoặc chỉ đơn tuyến phát triển theo hướng tiến dần đến sự thuần nhất, đồng nhất xã hội như quan niệm một thời trước đây mà đang diễn ra một quá trình phân hoá, phân tầng xã hội mạnh mẽ.

Trong mỗi giai cấp, tầng lớp cũng như trong toàn xã hội đang diễn ra sự phân hoá, doãng dần ra giữa các nhóm, thành viên xã hội về mặt vị thế, vai trò, trình độ học vấn, nghề nghiệp, thu nhập, mức sống, cơ hội thăng tiến cũng như năng lực vận dụng các cơ hội...

Trong giai cấp nông dân cũng có một bộ phận giàu lên, trở thành chủ trại, họ tập trung trong tay nhiều ruộng đất; khi mùa vụ đến thì thuê mướn nhiều người lao động làm thuê, thu nhập mỗi năm nhiều chục triệu, thậm chí cả trăm triệu đồng... Trong khi đó, một bộ phận không nhỏ rơi vào tình trạng nghèo khổ, yếu thế (ở miền Tây Nam Bộ có đến trên 5% trở thành tá điền phải cày thuê cuốc mướn kiếm sống) thu nhập thấp, bấp bênh, đời sống khó khăn.

Trong giai cấp công nhân cũng có một số người thu nhập cao, mua được nhà lầu, xe hơi, cuộc sống khá giả... Song một bộ phận lớn có thu nhập thấp, đời sống khó khăn, thậm chí là rơi vào thất nghiệp.

Trong tầng lớp trí thức cũng có những người có tiền gửi nhà băng Thụy Sĩ, đầu tư kinh phí xây cả một phòng thí nghiệm đắt giá, có tiền đầu tư để mở một trường tư thục, cuộc sống phong lưu, khá giả. Trong khi đó, cũng có một bộ phận khác thu nhập còn thấp, cuộc sống hết sức khó khăn.

Chính ở đây đã nảy ra một cách nhìn thực tế hơn, thực chất hơn, có giá trị đóng góp thiết thực hơn cho các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Đó là cách nhìn mới về cơ cấu xã hội - giai tầng xã hội.

Theo cách nhìn nhận này, cơ cấu xã hội nước ta vừa có cấu trúc "ngang", vừa có cấu trúc "dọc". Cấu trúc ngang, đó là một tập hợp các giai cấp, tầng lớp, nghề nghiệp, tổ chức trong xã hội, trong đó bao gồm các giai cấp công nhân, nông dân, tiểu thương, doanh nhân, trí thức... Cấu trúc "dọc", tức là cấu trúc tầng bậc cao thấp trong xã hội, được xem xét (biểu hiện) ở ba dấu hiệu cơ bản khác nhau: Địa vị kinh tế (tài sản, thu nhập), địa vị chính trị (quyền lực), địa vị xã hội (uy tín). Hai nhát cắt cấu trúc "ngang" và "dọc" này đan kết vào nhau. Với sự phân tích như vậy, chúng ta có thể hiểu: *Giai tầng xã hội là tập hợp người giống nhau, tương đối ngang bằng nhau về địa vị kinh tế, địa vị chính trị, địa vị xã hội cũng như những khía cạnh khác như trình độ học vấn, loại nghề nghiệp, kiểu nhà ở, nơi cư trú, phong cách sinh hoạt, thị hiếu nghệ thuật... Giai tầng xã hội vừa là tầng xã hội nằm trong cấu trúc tầng bậc của xã hội, vừa hội ở trong đó, có mặt ở trong đó tất cả (hay ít ra là hầu hết các thành viên có hoàn cảnh tương đồng với nhau trong các giai cấp, tầng lớp, nghề nghiệp, tổ chức xã hội. Ví dụ: ở tầng "đáy", tầng thấp nhất có thể bao gồm những thành viên nghèo, yếu thế nằm hầu hết ở các giai cấp như: công nhân, nông dân, tầng lớp trí thức và các tầng lớp xã hội khác; tương tự như vậy là tầng "giữa", tầng trên giữa, cận "đỉnh". Tầng "đỉnh", tầng cao nhất cũng có thể hội đủ các thành viên ưu trội ở hầu hết các giai cấp, tầng lớp trên nhưng chủ yếu là các quan chức cao cấp, các nhà hoạch định chính sách, các nhà khoa học - công nghệ có trình độ cao, các chủ tập đoàn doanh nghiệp lớn, các chính khách lớn.*

Tầng lớp "ưu trội", hay "vượt trội" của xã hội không "nổi" lên, "hiện" lên như một lực lượng xã hội, [nhóm xã hội riêng rẽ (độc lập)] mà bao gồm những phần tử ưu tú nhất, năng động nhất, tài hoa nhất vượt trội lên từ ở khắp các giai cấp, tầng lớp, tổ chức xã hội trong xã hội... Đó là những người công nhân, nhiều sáng kiến tìm tòi, làm việc có năng suất cao, tạo ra được nhiều sản phẩm đẹp, tốt, có chất lượng, mang lại lợi ích hữu dụng cho xã hội; những doanh nhân tài ba, tháo vát, sản xuất kinh doanh giỏi, áp dụng được những cơ chế quản lý mới, công nghệ - kỹ thuật tiên tiến mang lại nhiều lợi nhuận, giải quyết được nhiều việc làm cho người lao động, tạo ra nhiều sản phẩm, mẫu mã hàng hoá đa dạng, hấp dẫn, chất lượng tốt, có sức cạnh tranh cao trong thương trường, trích nộp được nhiều ngân sách cho nhà nước cũng như đóng góp nhiều nguồn tài chính cho các việc làm "tình nghĩa", "từ thiện", nuôi dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng... Đó là những nhà quản

lý giỏi, những nhà khoa học nhiều phát minh, sáng chế, đưa ra những quy trình công nghệ mới, những cơ chế quản lý ưu việt, những đề xuất kiến nghị thiết thực mang lại nhiều lợi ích cho đất nước. Đó là những nông dân làm ăn giỏi, những chủ trang trại dám nghĩ, dám làm, tháo vát, năng động, sáng tạo, khai thác, tận dụng một cách hiệu quả tài nguyên đất đai, rừng, biển, sông hồ và nguồn lực lao động dồi dào từ nông nghiệp, nông thôn, tạo ra những sản phẩm dồi dào, có giá trị cho xã hội. Những người thợ thủ công phát huy "bàn tay vàng" với những "ý tưởng vàng" tạo ra những sản phẩm độc đáo mang lại thương hiệu có uy tín và lợi ích cao cho xã hội... Đó là những công chức đưa ra được nhiều ý tưởng cải cách, hợp lý hoá, tối ưu hoá các giải pháp thủ tục hành chính, mang lại nhiều tiện ích và sự hài lòng cho người dân... Đó là những chiến sỹ, sỹ quan quân đội, công an thông minh, quả cảm, đưa ra được nhiều phương án bảo vệ trật tự, an ninh xã hội có hiệu quả, hoá giải, ngăn chặn được nhiều âm mưu chống phá xã hội của các lực lượng thù địch, bảo vệ được vững chắc thành quả của chủ nghĩa xã hội, giữ gìn được sự bình yên cho mọi người.

Tầng lớp xã hội ưu trội này đang ngày càng lớn lên, mạnh lên và trở thành vị trí "đầu tàu", những "con chim đầu đàn", những mệnh chủ thường quân đầy sung mãn, lôi kéo, dẫn dắt các nhóm xã hội đi lên.

Tất nhiên chúng ta cũng cần phân biệt được những người giàu lên, thành đạt lên một cách hợp thức tức là do tài năng, đức độ, sự nỗ lực của bản thân những sự cống hiến, đóng góp thực tế chân chính của mình cho xã hội với những người giàu lên, "phất" lên song không phải do tài năng, đức độ, nỗ lực của bản thân mà là do tham nhũng, làm ăn phi pháp, trộm cắp của công, luồn lọt, xu nịnh, mách khoé, thủ đoạn mà có.

Với những người trong nhóm thứ nhất, những người giàu lên, thành đạt lên một cách hợp thức, nằm trong cấu trúc phân tầng xã hội hợp thức, chúng ta cần khuyến khích, biểu dương, đồng thời có chính sách chế độ đãi ngộ, thù lao thích đáng cho họ... đặc biệt đối với những trí thức, viên chức hành chính, sự nghiệp, những chiến sỹ quân đội, công an làm việc trong những khu vực phi lợi nhuận, phải hằng ngày đương đầu với cái ác, với bọn tội phạm, với các lực lượng thù địch nguy hiểm trong xã hội.

Với những người trong nhóm thứ hai, những người giàu lên, mới "phất" lên một cách không hợp thức,... Đảng, Nhà nước và toàn xã hội cần lên án, phê phán gay gắt trước công luận, giáo dục và xử lý nghiêm theo pháp luật. Về điều này, Đảng ta cũng đã chỉ ra "Tiếp tục đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tham nhũng trong bộ máy nhà nước và toàn bộ hệ thống chính trị... gắn chống tham nhũng với chống lãng phí, quan liêu, buôn lậu, đặc biệt là hành vi lợi dụng chức quyền để làm giàu bất chính"⁽¹⁾.

Chúng ta cần cương quyết thực hiện công bằng xã hội, tức là đảm bảo sự "phù hợp giữa vai trò thực tiễn của cá nhân (nhóm xã hội) với địa vị của họ trong đời sống xã hội, giữa quyền và nghĩa vụ của họ, giữa làm và hưởng, giữa lao động và sự trả công, giữa tội ác và sự trừng phạt, giữa công lao và sự thừa nhận của xã hội"⁽²⁾.

Sự hình thành tầng lớp xã hội "ưu trội" gắn chặt với quá trình hình thành cấu trúc phân tầng xã hội hợp thức. Họ là tầng lớp ưu tú "trội vượt", vươn lên từ khắp các giai cấp, tầng lớp trong cơ cấu - giai tầng xã hội. Họ cần phải được Đảng, Nhà nước, các đoàn thể xã hội nhìn nhận một cách đúng đắn, đánh giá đúng tài năng và công lao của họ, tôn vinh họ, vinh danh họ, cần phải chú ý theo dõi, thu hút, đào tạo, sắp xếp, bổ nhiệm họ vào các vị trí then chốt của bộ máy quyền lực, giác ngộ, giáo dục lý tưởng cho họ để họ tự nhận thức và tự nguyện đứng vào đội ngũ của Đảng và chúng ta sẵn sàng kết nạp họ vào Đảng. (Nếu họ đang là quần chúng tích cực và có đầy đủ các tiêu chuẩn cần thiết của người đảng viên tương lai). Nếu họ là doanh nhân, nhà khoa học, chúng ta cần có các chính sách an toàn, thông thoáng, tạo ra cho họ những điều kiện thuận lợi để họ có thể phát huy cao nhất năng lực kinh doanh và sáng tạo của mình. Cần phải tạo ra cho họ những hành lang, môi trường, thời hậu tự do, rộng rãi, những ưu đãi về thuế, vốn, những tư vấn và hỗ trợ pháp lý và những chế tài bảo vệ họ khi lợi ích và những hoạt động hợp pháp của họ bị đe dọa, xâm hại.

Chính ở đây, lực lượng Công an nhân dân có một vai trò hết sức to lớn. Hơn bao giờ hết, với trí tuệ thông minh, "lịch lãm", với tư cách là "thanh bảo kiếm" sắc bén đầy uy lực của Đảng, với những tri thức lý luận thường xuyên được cập nhật, mài rũa, đặc biệt là những tri thức mới về phân tầng xã hội "hợp thức", về cơ cấu giai tầng xã hội, về tầng lớp xã hội "ưu trội"... Chúng tôi hy vọng và có một niềm tin sắt đá rằng, lực lượng Công an nhân dân của chúng ta (từ chiến sĩ cho đến những sĩ quan trung, cao cấp của ngành) sẽ không ngừng chủ động vươn lên, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ vẻ vang, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ cuộc sống thanh bình của nhân dân và sự phát triển phồn vinh, bền vững của đất nước Việt Nam.

CHÚ THÍCH

⁽¹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.136.

⁽²⁾ *Từ điển bách khoa Triết học*, Mát-xcơ-va 1983, (tiếng Nga), tr. 65.